

SPRINT 01

- ThS. Đoàn Chánh Thống
- ThS. Nguyễn Cường Phát
- ThS. Nguyễn Hữu Lợi
- ThS. Trương Quốc Dũng
- ThS. Nguyễn Thành Hiệp

- ThS. Võ Duy Nguyên
- ThS. Quan Chí Khánh An
- ThS. Lê Ngô Thục Vi
- TS. Nguyễn Duy Khánh
- TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang



— Sprint 01: Hiện thực yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý". Biết rằng yêu cầu phần mềm này liên quan đến Biểu mẫu 1 (BM1) và Qui định 1 (QĐ1).

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	



Software requirement analysis

PHÂN TÍCH YÊU CẦU PHẦN MỀM

– Vấn đề: Hãy phân tích yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý". Biết rằng yêu cầu phần mềm này liên quan đến Biểu mẫu 1 (BM1) và Qui định 1 (QĐ1).

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

— Khi người dùng thực hiện nghiệp vụ "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" cần có các thông tin nào?

BM1: Hổ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

Các thông tin cần tiếp nhận: Tên, Loại đại lý, Điện thoại, Địa chỉ, Quận, Ngày tiếp nhận, Email.

BM1: Hổ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

— Khi người dùng thực hiện nghiệp vụ "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" có hay không cần kiểm tra ràng buộc gì hay không?

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

– Khi người dùng thực hiện nghiệp vụ "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" có kiểm tra ràng buộc theo qui định 1.

BM1: Hổ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

— Ràng buộc cần kiểm tra đầu tiên là gì? Các thông tin cần thiết phải có để kiểm tra ràng buộc đầu tiên là gì?

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

Có hai loại đại lý (Loại 1 và Loại 2) được xác định QĐ1. Khi tiếp nhận hồ sơ, loại đại lý phải được chọn từ danh sách loại đại lý. Điều này có nghĩa là người nhập liệu phải đảm bảo rằng loại đại lý ghi trong hồ sơ phải là một trong hai loại đã được chỉ định (Loại 1 hoặc Loại 2).

BM1: Hổ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

— Ràng buộc cần kiểm tra thứ hai là gì? Các thông tin cần thiết phải có để kiểm tra ràng buộc thứ hai là gì?

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

Có 20 quận được xác định QĐ1. Khi tiếp nhận hồ sơ, Quận phải được chọn từ danh sách quận. Điều này có nghĩa là người nhập liệu phải đảm bảo rằng quận ghi trong hồ sơ phải là một trong 20 quận đã được chỉ định.

BM1: Hổ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

— Ràng buộc cần kiểm tra thứ ba là gì? Các thông tin cần thiết phải có để kiểm tra ràng buộc thứ ba là gì?

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

Trong mỗi quận, không được có quá 4 đại lý. Đây là một ràng buộc quan trọng để đảm bảo không vượt quá số lượng đại lý tối đa cho phép trong bất ký quận nào. Người tiếp nhận hồ sơ cần kiểm tra để đảm bảo số đại lý trong quận đang tiếp nhận không vượt quá hạn mức này.

- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý.
 - 1. Thông tin đầu vào:
 - Người dùng nhập thông tin bao gồm:
 - Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email.
 - Loại đại lý.
 - Quận.
 - Ngày tiếp nhận.
 - Thông tin từ hồ sơ, sổ sách:
 - Danh sách loại đại lý.
 - Danh sách quận.
 - Qui số lượng đại lý tối đa trong quận.
 - Danh sách đại lý.

BM1:	Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:		Loại đại lý:
Điện thoạ	ại:	Điạ chỉ:
Quận:		Ngày tiếp nhận:
Email:		

 Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).

2. Điều kiện kiểm tra:

- Kiểm tra Loại đại lý: Phải thuộc Danh sách loại đại lý.
- Kiểm tra Quận: Phải thuộc Danh sách quận.
- Kiểm tra số lượng đại lý trong Quận: thỏa qui định số lượng đại lý tối đa trong quận.

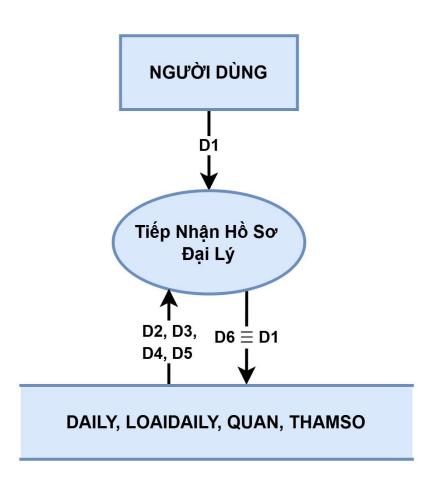
BM1:	Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:	
Điện thoại:	Điạ chỉ:	
Quận:	Ngày tiếp nhận:	
Email:		

 Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).

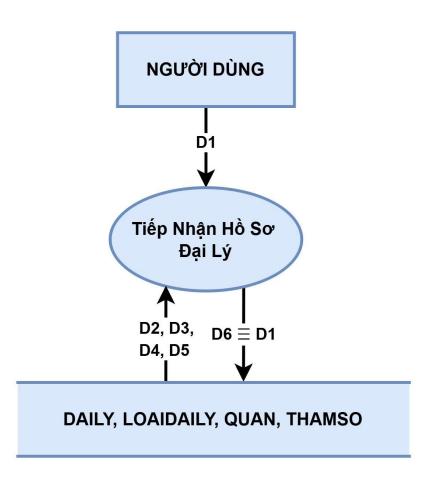
3. Cơ sở dữ liệu:

- Các thông tin đầu vào do người dùng nhập sẽ được lưu trữ vào cơ sở dữ liệu đại lý.
- Danh sách loại đại lý hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu loại đại lý.
- Danh sách quận hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quận.
- Số lượng đại lý tối đa trong quận hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tham số.
- Danh sách đại lý trong quận từ CSDL đại lý.
 Quận là dữ liệu do người dùng nhập.

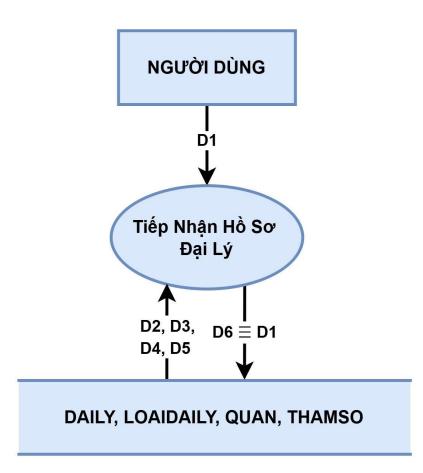
BM1:	Hổ Sơ Đại Lý	
Tên:		Loại đại lý:
Điện tho	ại:	Điạ chỉ:
Quận:		Ngày tiếp nhận:
Email:		



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- Bước 01: Nhận D1 (D1: Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email,
 Loại đại lý, Quận, Ngày tiếp nhận) từ người dùng
- Bước 02: Đọc D2 (D2: danh sách các loại đại lý) từ
 CSDL loại đại lý.
- Bước 03: Đọc D3 (D3: danh sách các quận) từ CSDL quận.
- Bước 04: Đọc D4 (D4: danh sách đại lý trong Quận từ
 D1) từ CSDL đại lý.
- Bước 05: Đọc D5 (D5: số lượng đại lý tối đa trong quận)
 từ CSDL tham số.



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- **—** ...
- Bước 06: Kiểm tra "Loại đại lý" (D1) có thuộc D2 hay không?
- Bước 07: Kiểm tra "Quận" (D1) có thuộc D3 hay không?
- Bước 08: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D4 và D5.
- Bước 09: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 10: Lưu D6≡D1 xuống CSDL đại lý.
- Bước 11 : Kết thúc.



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- Bước 01: Nhận D1 (Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email, Loại đại lý, Quận, Ngày tiếp nhận) từ người dùng
- Bước 02: Đọc D2 (danh sách các loại đại lý) từ CSDL loại đại lý.
- Bước 03: Đọc D3 (danh sách các quận) từ CSDL quận.
- Bước 04: Đọc D4 (danh sách đại lý trong Quận D1) từ CSDL đại lý.
- Bước 05: Đọc D5 (số lượng đại lý tối đa trong quận) từ CSDL tham số.
- Bước 06: Kiểm tra "Loại đại lý" (D1) có thuộc D2 hay không?
- Bước 07: Kiểm tra "Quận" (D1) có thuộc D3 hay không?
- Bước 08: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D4 và D5.
- Bước 09: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 10: Lưu D6≡D1 xuống CSDL đại lý.
- Bước 11 : Kết thúc.



Database design THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU



– Vấn đề: Hãy thiết kế dữ liệu cho đề tài quản lý đại lý với bước 01 bằng cách xét yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" trong đề tài quản lý đại lý.

BM1:	Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:	
Điện thoại:	Điạ chỉ:	
Quận:	Ngày tiếp nhận:	
Email:		



- Xét yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" trong đề tài quản lý đại lý.
 - + Sơ đồ luồng dữ liệu.

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý.
 - 1. Thông tin đầu vào:
 - Người dùng nhập thông tin bao gồm:
 - Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email.
 - Loại đại lý.
 - Quận.
 - Ngày tiếp nhận.
 - Thông tin từ hồ sơ, sổ sách:
 - Danh sách loại đại lý.
 - Danh sách quận.
 - Qui số lượng đại lý tối đa trong quận.
 - Danh sách đại lý.

BM1:	Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:		Loại đại lý:
Điện tho	ại:	Điạ chỉ:
Quận:		Ngày tiếp nhận:
Email:		

 Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).

2. Điều kiện kiểm tra:

- Kiểm tra Loại đại lý: Phải thuộc Danh sách loại đại lý.
- Kiểm tra Quận: Phải thuộc Danh sách quận.
- Kiểm tra số lượng đại lý trong Quận: thỏa qui định số lượng đại lý tối đa trong quận.

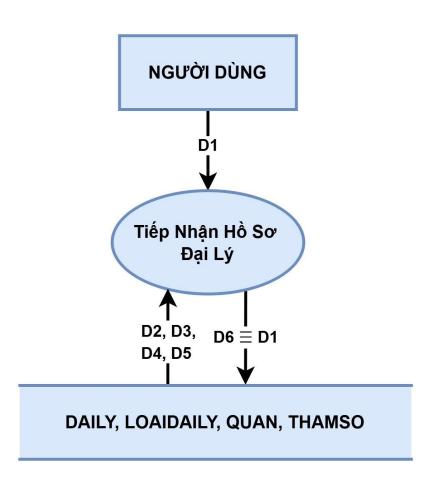
BM1:	Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:		Loại đại lý:
Điện tho	ại:	Điạ chỉ:
Quận:		Ngày tiếp nhận:
Email:		

 Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).

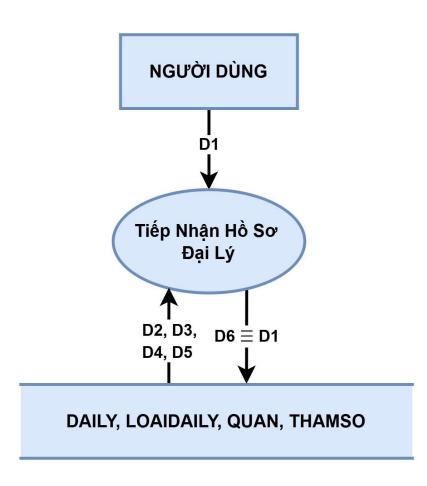
3. Cơ sở dữ liệu:

- Các thông tin đầu vào do người dùng nhập sẽ được lưu trữ vào cơ sở dữ liệu đại lý.
- Danh sách loại đại lý hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu loại đại lý.
- Danh sách quận hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quận.
- Số lượng đại lý tối đa trong quận hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tham số.
- Danh sách đại lý trong quận từ CSDL đại lý.
 Quận là dữ liệu do người dùng nhập.

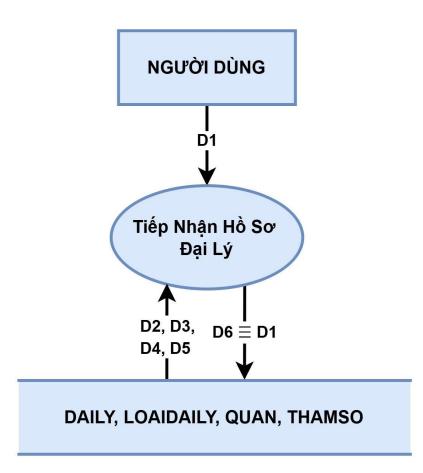
BM1:	Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:		Loại đại lý:
Điện tho	ại:	Điạ chỉ:
Quận:		Ngày tiếp nhận:
Email:		



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- Bước 01: Nhận D1 (D1: Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email,
 Loại đại lý, Quận, Ngày tiếp nhận) từ người dùng
- Bước 02: Đọc D2 (D2: danh sách các loại đại lý) từ
 CSDL loại đại lý.
- Bước 03: Đọc D3 (D3: danh sách các quận) từ CSDL quận.
- Bước 04: Đọc D4 (D4: danh sách đại lý trong Quận từ
 D1) từ CSDL đại lý.
- Bước 05: Đọc D5 (D5: số lượng đại lý tối đa trong quận)
 từ CSDL tham số.



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán (tiếp)
- **—** ...
- Bước 06: Kiểm tra "Loại đại lý" (D1) có thuộc D2 hay không?
- Bước 07: Kiểm tra "Quận" (D1) có thuộc D3 hay không?
- Bước 08: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D4 và D5.
- Bước 09: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 10: Lưu D6≡D1 xuống CSDL đại lý.
- Bước 11 : Kết thúc.



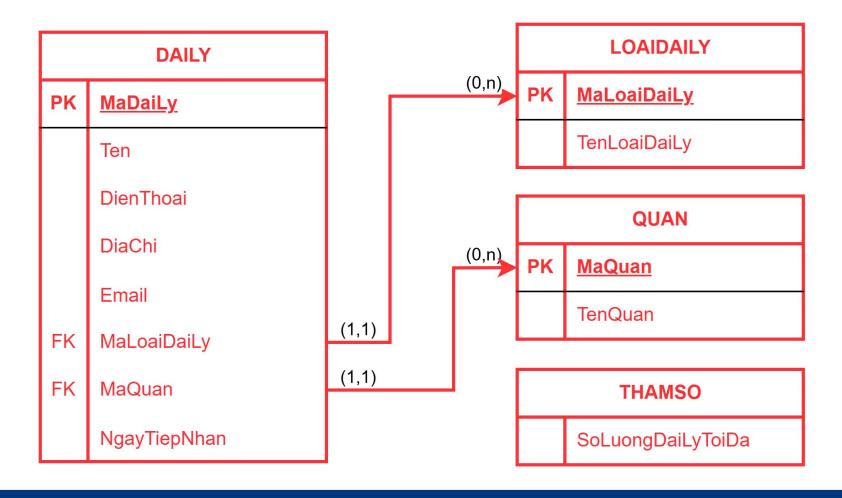
- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- Bước 01: Nhận D1 (Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email, Loại đại lý, Quận, Ngày tiếp nhận) từ người dùng
- Bước 02: Đọc D2 (danh sách các loại đại lý) từ CSDL loại đại lý.
- Bước 03: Đọc D3 (danh sách các quận) từ CSDL quận.
- Bước 04: Đọc D4 (danh sách đại lý trong Quận D1) từ CSDL đại lý.
- Bước 05: Đọc D5 (số lượng đại lý tối đa trong quận) từ CSDL tham số.
- Bước 06: Kiểm tra "Loại đại lý" (D1) có thuộc D2 hay không?
- Bước 07: Kiểm tra "Quận" (D1) có thuộc D3 hay không?
- Bước 08: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D4 và D5.
- Bước 09: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 10: Lưu D6≡D1 xuống CSDL đại lý.
- Bước 11 : Kết thúc.

Thiết kế dữ liệu

- Xét yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" trong đề tài quản lý đại lý (tiếp theo).
 - + Sơ đồ luồng dữ liệu.
 - + Các thuộc tính mới.
 - Tên đại lý (TenDaiLy).
 - Điện thoại (DienThoai).
 - Địa chỉ (DiaChi).

- E-Mail (EMail).
- Tên loại đại lý (TenLoaiDaiLy).
- Tên quận (TenQuan).
- Ngày tiếp nhận (NgayTiepNhan).
- Qui định số lượng đại lý tối đa trong quận (SoLuongDaiLyToiDa).

Thiết kế dữ liệu



University of

VNUHCM Information Technology

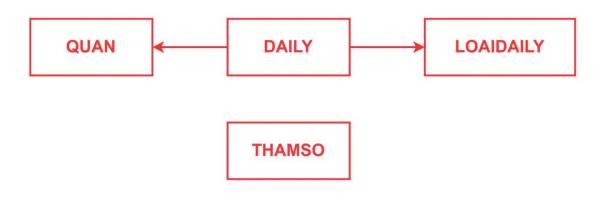
Thiết kế dữ liệu

- Xét yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" trong đề tài quản lý đại lý (tiếp theo).
 - + Sơ đồ luồng dữ liệu.
 - + Các thuộc tính mới.
 - + Các thuộc tính trừu tượng.

- MaDaiLy (Mã đại lý).
- MaLoaiDaiLy (Mã loại đại lý).
- MaQuan (Mã quận).



- Xét yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" trong đề tài quản lý đại lý (tiếp theo).
 - + Sơ đồ luồng dữ liệu.
 - + Các thuộc tính mới.
 - + Các thuộc tính trừu tượng.
 - + Sơ đồ logic.





User Interface design

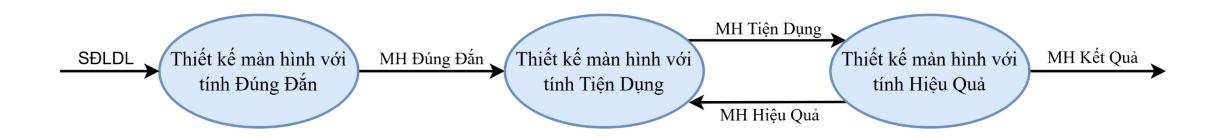
THIẾT KẾ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG



- Vấn đề: Hãy thiết kế màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với:
 - + Tính đúng đắn.
 - + Tính tiện dụng và tính hiệu quả.

BM1: Hồ Sơ Đại Lý	
Tên:	Loại đại lý:
Điện thoại:	Điạ chỉ:
Quận:	Ngày tiếp nhận:
Email:	

Thiết kế giao diện



University of

Information Technology

- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý.
 - 1. Thông tin đầu vào:
 - Người dùng nhập thông tin bao gồm:
 - Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email.
 - Loại đại lý.
 - Quận.
 - Ngày tiếp nhận.
 - Thông tin từ hồ sơ, sổ sách:
 - Danh sách loại đại lý.
 - Danh sách quận.
 - Qui số lượng đại lý tối đa trong quận.
 - Danh sách đại lý.

BM1:	Hồ Sơ Đại Lý		
Tên:		Loại đại lý:	
Điện thoại:		Điạ chỉ:	
Quận:		Ngày tiếp nhận:	
Email:			

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

 Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).

2. Điều kiện kiểm tra:

- Kiểm tra Loại đại lý: Phải thuộc Danh sách loại đại lý.
- Kiểm tra Quận: Phải thuộc Danh sách quận.
- Kiểm tra số lượng đại lý trong Quận: thỏa qui định số lượng đại lý tối đa trong quận.

BM1: Hồ Sơ Đại Lý		
Tên:	Loại đại lý:	
Điện thoại:	Điạ chỉ:	
Quận:	Ngày tiếp nhận:	
Email:		

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

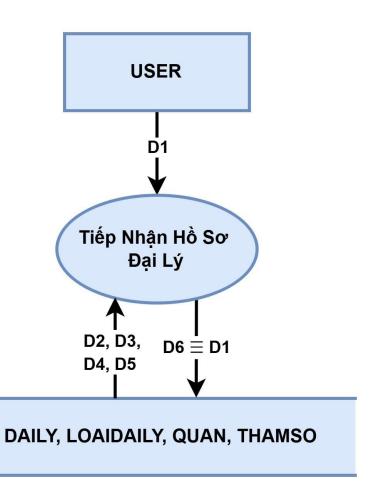
 Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).

3. Cơ sở dữ liệu:

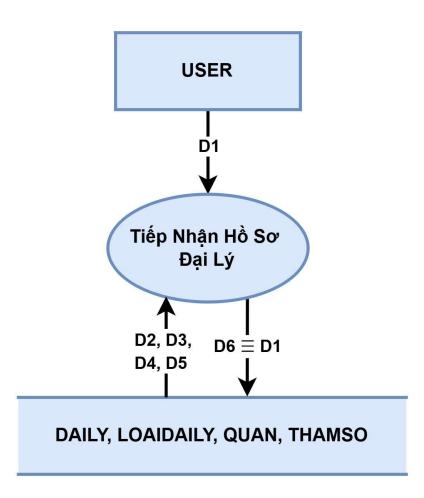
- Các thông tin đầu vào do người dùng nhập sẽ được lưu trữ vào cơ sở dữ liệu đại lý.
- Danh sách loại đại lý hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu loại đại lý.
- Danh sách quận hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quận.
- Số lượng đại lý tối đa trong quận hiện lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tham số.
- Danh sách đại lý trong quận từ CSDL đại lý.
 Quận là dữ liệu do người dùng nhập.

BM1: Hồ Sơ Đại Lý			
Tên:		Loại đại lý:	
Điện thoại:		Điạ chỉ:	
Quận:		Ngày tiếp nhận:	
Email:			

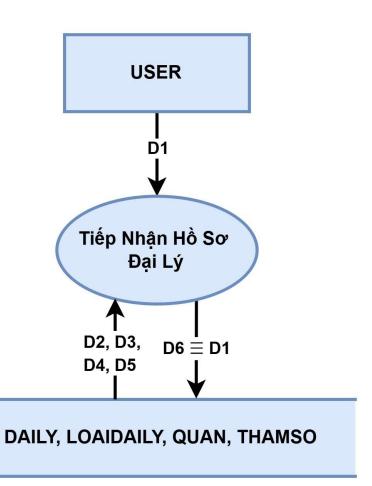
QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- Bước 01: Nhận D1 (D1: Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email,
 Loại đại lý, Quận, Ngày tiếp nhận) từ người dùng
- Bước 02: Đọc D2 (D2: danh sách các loại đại lý) từ
 CSDL loại đại lý.
- Bước 03: Đọc D3 (D3: danh sách các quận) từ CSDL quận.
- Bước 04: Đọc D4 (D4: danh sách đại lý trong Quận từ
 D1) từ CSDL đại lý.
- Bước 05: Đọc D5 (D5: số lượng đại lý tối đa trong quận)
 từ CSDL tham số.



- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán (tiếp)
- **—** ...
- Bước 06: Kiểm tra "Loại đại lý" (D1) có thuộc D2 hay không?
- Bước 07: Kiểm tra "Quận" (D1) có thuộc D3 hay không?
- Bước 08: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D4 và D5.
- Bước 09: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 10: Lưu D6≡D1 xuống CSDL đại lý.
- Bước 11 : Kết thúc.

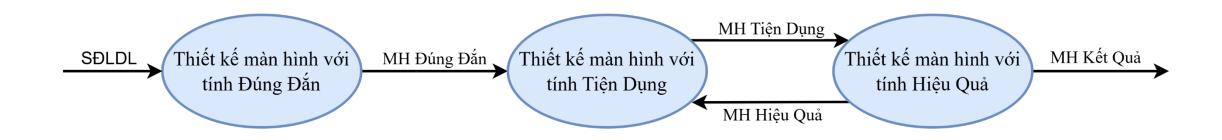


- Phân tích yêu cầu phần mềm: Tiếp nhận hồ sơ đại lý (tiếp).
- 4. Thuật toán
- Bước 01: Nhận D1 (Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email, Loại đại lý, Quận, Ngày tiếp nhận) từ người dùng
- Bước 02: Đọc D2 (danh sách các loại đại lý) từ CSDL loại đại lý.
- Bước 03: Đọc D3 (danh sách các quận) từ CSDL quận.
- Bước 04: Đọc D4 (danh sách đại lý trong Quận D1) từ CSDL đại lý.
- Bước 05: Đọc D5 (số lượng đại lý tối đa trong quận) từ CSDL tham số.
- Bước 06: Kiểm tra "Loại đại lý" (D1) có thuộc D2 hay không?
- Bước 07: Kiểm tra "Quận" (D1) có thuộc D3 hay không?
- Bước 08: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D4 và D5.
- Bước 09: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 10: Lưu D6≡D1 xuống CSDL đại lý.
- Bước 11 : Kết thúc.



— Thiết kế màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính đúng đắn.

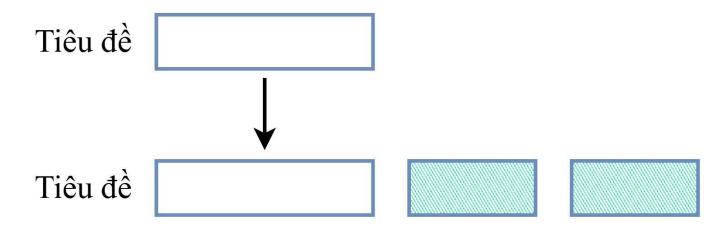
Tên đại lý	Mã loại đại lý	Mã quận	
Số điện thoại	Email	Ngày tiếp nhận	



University of



- Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính tiện dụng.
- Kĩ thuật 1: Cung cấp thêm thông tin cho người dùng.





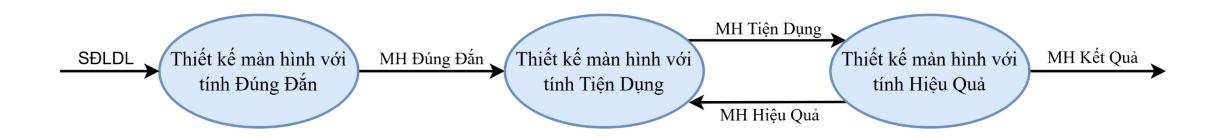
— Thiết kế màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính đúng đắn.

Số điện thoại Email Ngày tiếp nhận	



 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính tiện dụng.

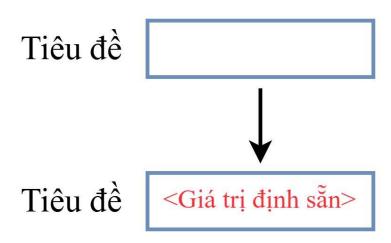
Tiếp nhận đại l	ý		×
Tên đại lý	Mã loại đại lý	Tên loại đại lý	
Ngày tiếp nhận	Mã quận	Tên quận	
Số điện thoại	Email		
Địa chỉ			



University of



- Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính hiệu quả.
- Kĩ thuật 2: Cung cấp giá trị định sẵn cho ô nhập liệu.

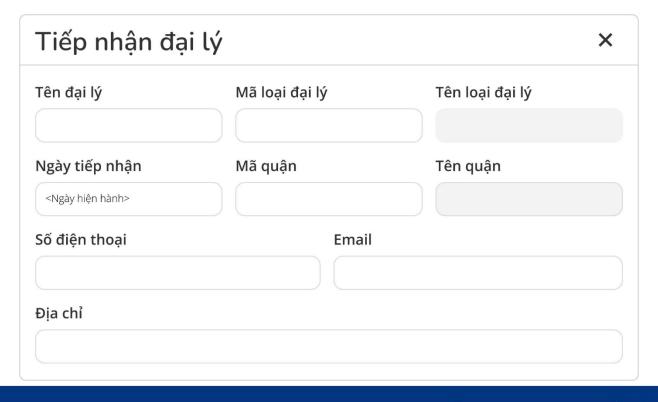


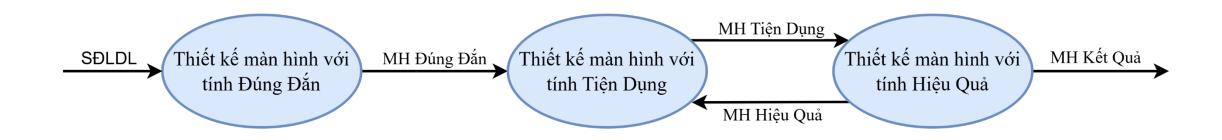
 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính tiện dụng.

Tiếp nhận đạ	i lý		×
Tên đại lý	Mã loại đại lý	Tên loại đại lý	
Ngày tiếp nhận	Mã quận	Tên quận	
Số điện thoại	Email		
Địa chỉ			



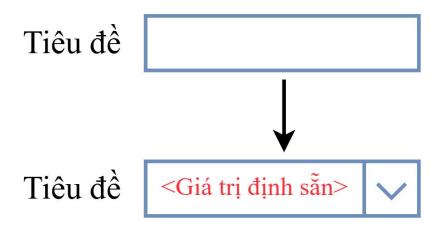
 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính hiệu quả.





University of

- Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính tiện dụng.
- Kĩ thuật 3: Thay đổi hình thức nhập liệu.

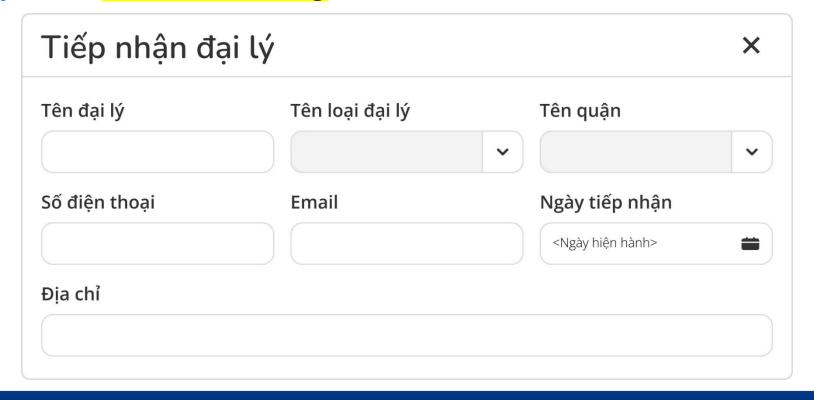


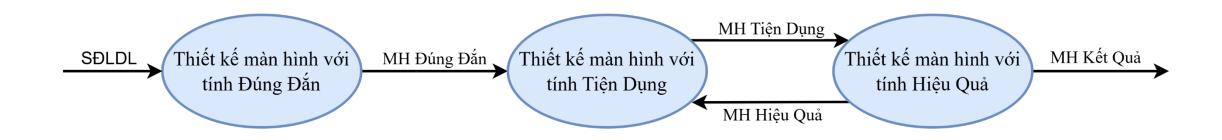


 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính hiệu quả.

Tiếp nhận đại	lý		×
Tên đại lý	Mã loại đại lý	Tên loại đại lý	
Ngày tiếp nhận <ngày hiện="" hành=""></ngày>	Mã quận	Tên quận	
Số điện thoại	Email		
Địa chỉ			

 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính tiện dụng.





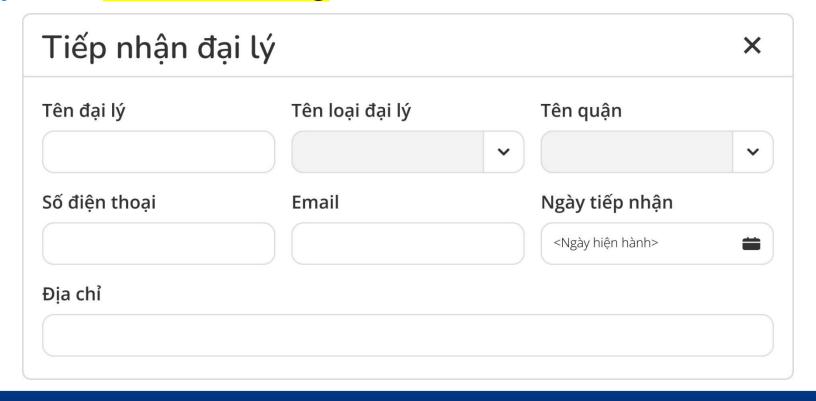
University of

- Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính hiệu quả.
- Kĩ thuật 4: Cung cấp thông tin phát sinh tự động.

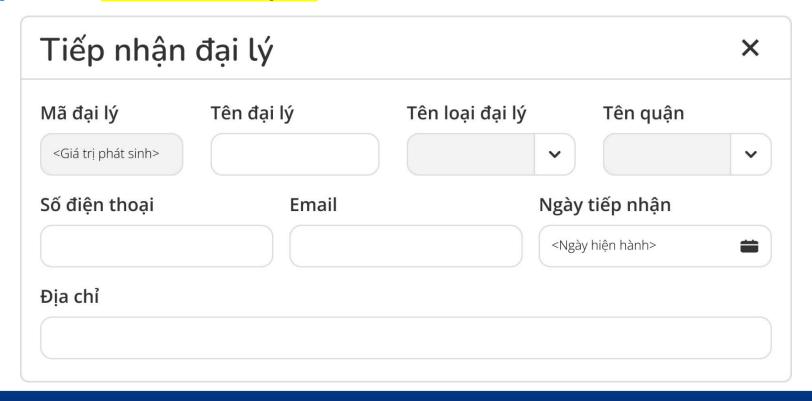
Tiêu đề

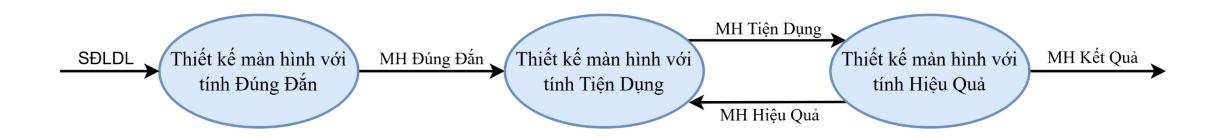
<Giá trị phát sinh>

 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính tiện dụng.



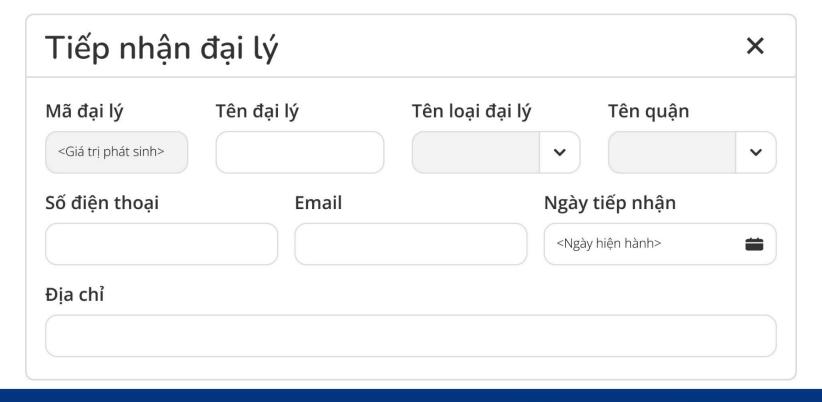
 Cải tiến màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý" với tính hiệu quả.





University of

— Màn hình kết quả của yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý".





Processing component design THIẾT KẾ XỬ LÝ

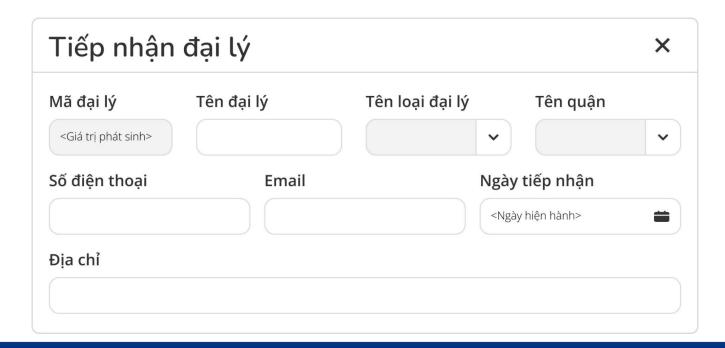


– Vấn đề: Hãy thiết kế xử lý màn hình giao diện cho yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý".

BM1:	M1: Hồ Sơ Đại Lý		
Tên:	Loại đại lý:		
Điện thoại:	Điạ chỉ:		
Quận:	Ngày tiếp nhận:		
Email:			

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.

 Màn hình kết quả của yêu cầu phần mềm "Tiếp nhận hồ sơ đại lý".

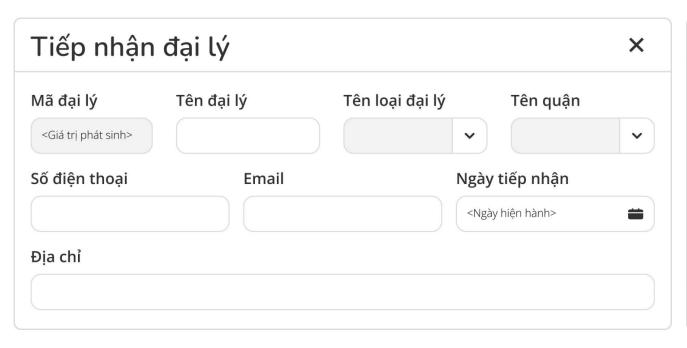


Bước 1a: Bổ sung nút xử lý nghiệp vụ.



University of

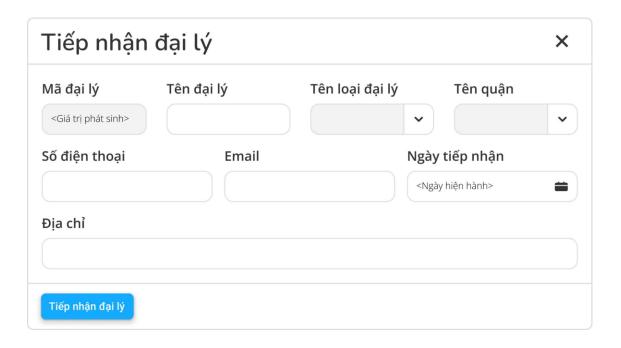
Bước 1a: Bổ sung nút xử lý nghiệp vụ.



Tiếp nhận	đại lý			×
Mã đại lý <giá phát="" sinh="" trị=""></giá>	Tên đại lý	Tên loại đại lý	Tên quận	•
Số điện thoại	Email		g ày tiếp nhận :Ngày hiện hành>	
Địa chỉ				
Tiếp nhận đại lý				

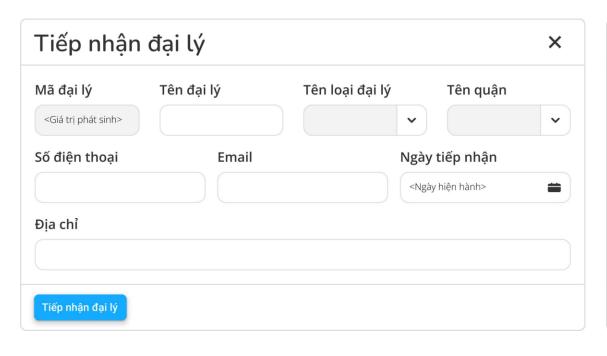
University of

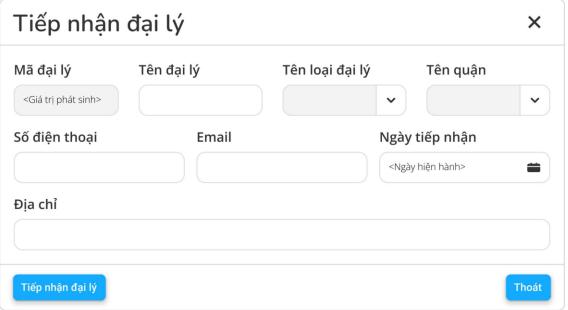
Bước 1b: Bổ sung nút xử lý hệ thống.



University of

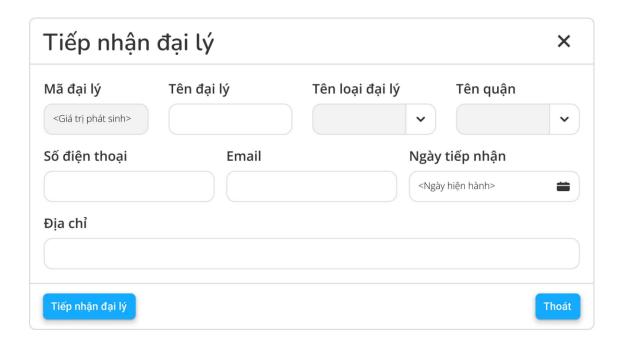
Bước 1b: Bổ sung nút xử lý hệ thống.





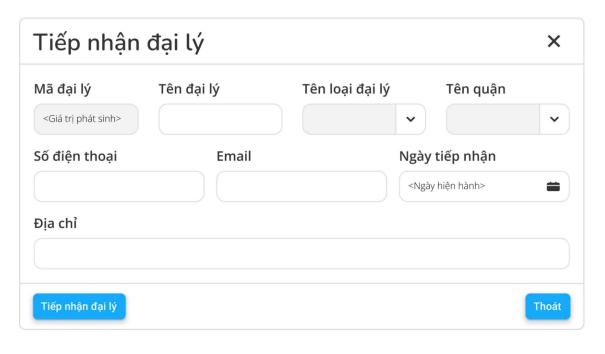
University of

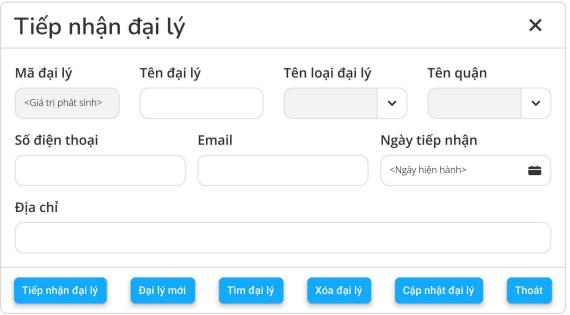
Bước 1c: Bổ sung nút xử lý chất lượng.



University of

Bước 1c: Bổ sung nút xử lý chất lượng.

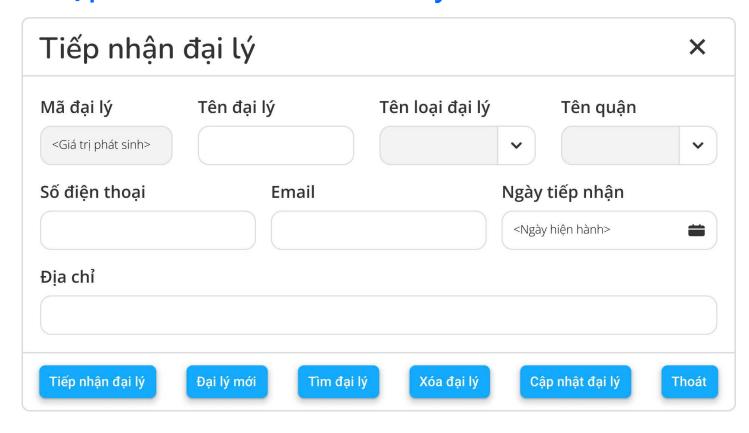




University of

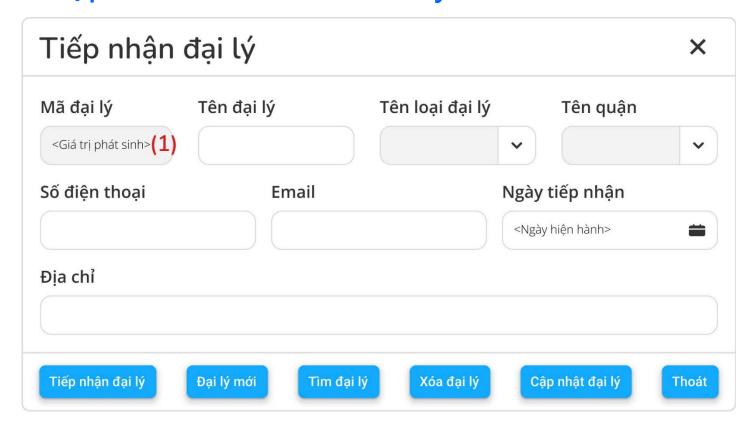


- Bước 2: Lập danh sách các xử lý



University of

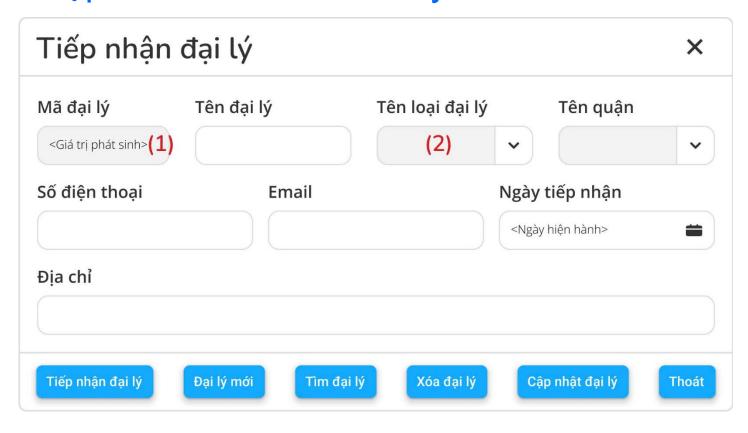
Bước 2: Lập danh sách các xử lý



University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
1		Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ

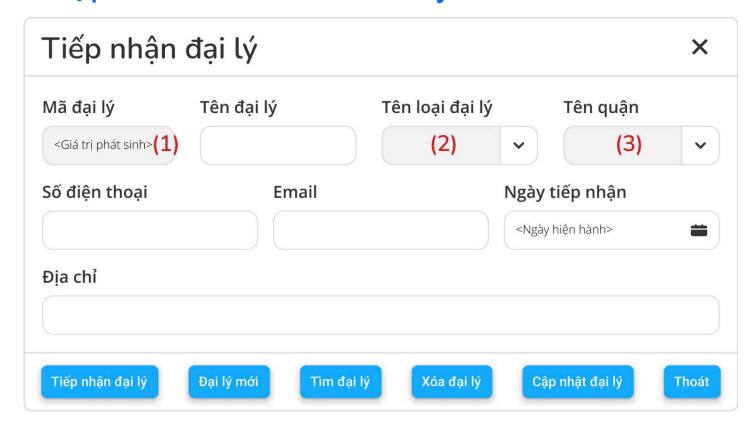




University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
1	Phát sinh mã đại lý	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ
2	Nạp danh sách loại đại lý	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ

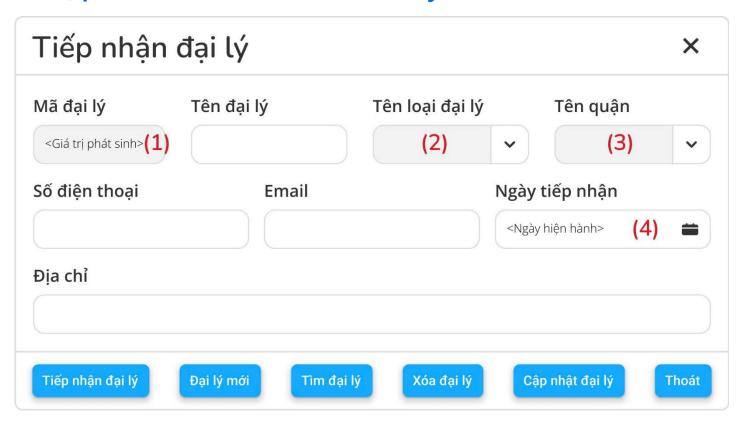




University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
1	Phát sinh mã đại lý	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ
2	Nạp danh sách loại đại lý	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ
3	Nạp danh sách quận	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ





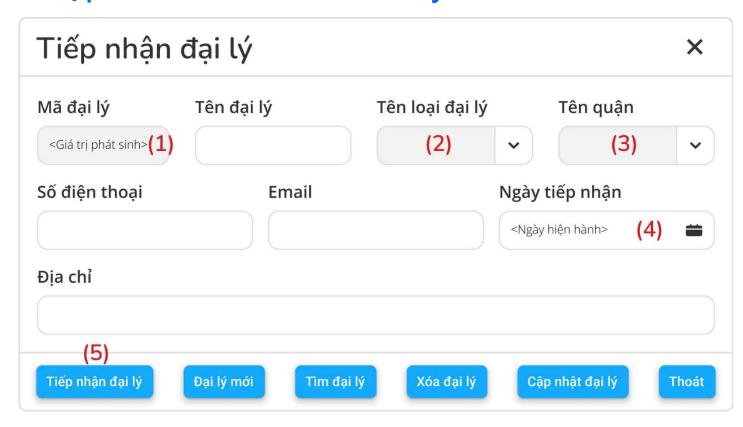
University of

Danh sách các xử lý

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
1	Phát sinh mã đại lý	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ
2	Nạp danh sách loại đại lý	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ
3	Nạp danh sách quận	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ
4	Lấy ngày hiện hành của hệ thống	Khi màn hình tiếp nhận đại lý được tải	Xử lý phụ

T University of JHCM Information Technology

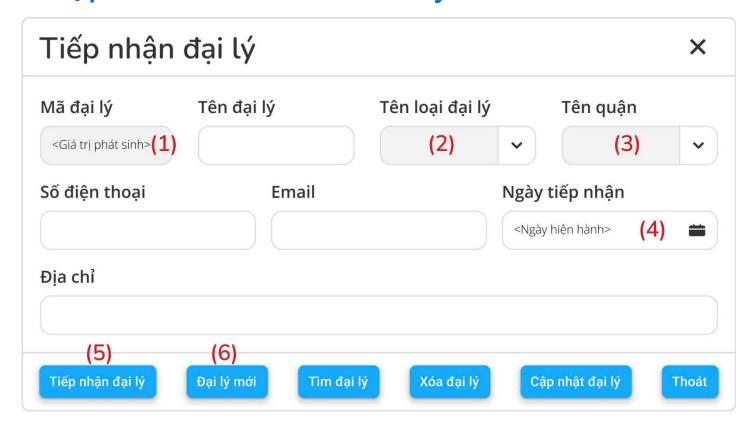




University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
5	Tiếp nhận đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tiếp nhận đại lý	Xử lý chính

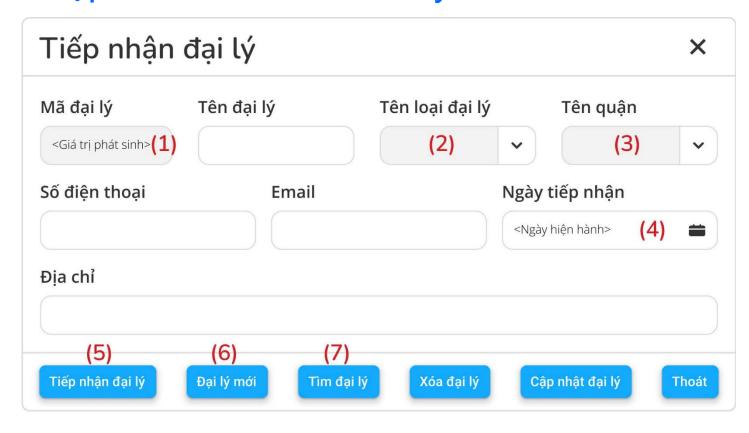




University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
5	Tiếp nhận đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tiếp nhận đại lý	Xử lý chính
6	Tiếp nhận đại lý mới	Người người dùng nhấp vào nút Đại lý mới	Xử lý phụ

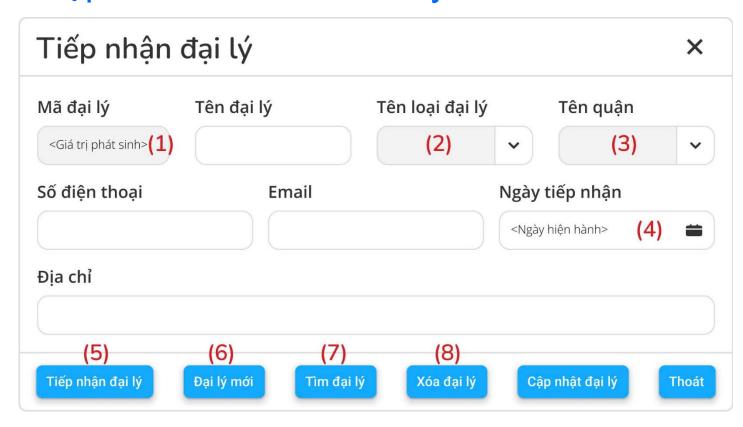




University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
5	Tiếp nhận đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tiếp nhận đại lý	Xử lý chính
6	Tiếp nhận đại lý mới	Người người dùng nhấp vào nút Đại lý mới	Xử lý phụ
7	Tìm đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tìm đại lý	Xử lý phụ

Bước 2: Lập danh sách các xử lý



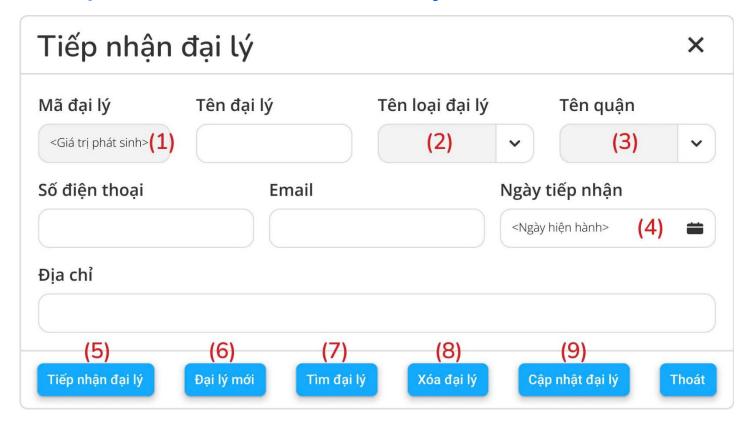
University of

Danh sách các xử lý

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
5	Tiếp nhận đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tiếp nhận đại lý	Xử lý chính
6	Tiếp nhận đại lý mới	Người người dùng nhấp vào nút Đại lý mới	Xử lý phụ
7	Tìm đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tìm đại lý	Xử lý phụ
8	Xóa đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Xóa đại lý	Xử lý phụ

UNIVERSITY OF UNIVERSITY OF UNIVERSITY OF THE UN

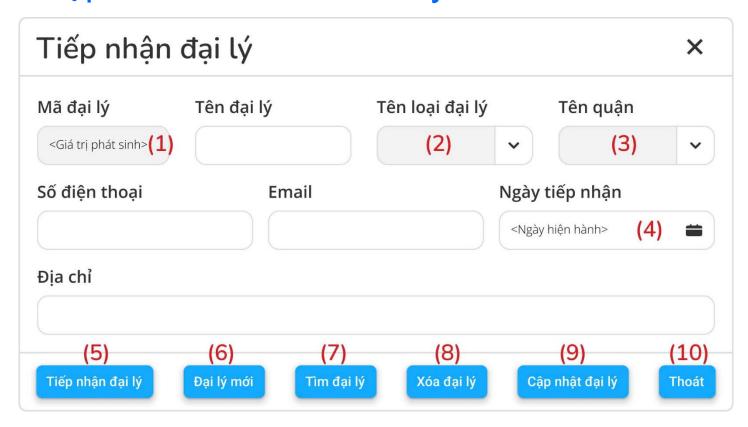




University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
9	Cập nhật đại lý vừa tiếp nhận	Người người dùng nhấp vào nút Cập nhật đại lý	Xử lý phụ

- Bước 2: Lập danh sách các xử lý



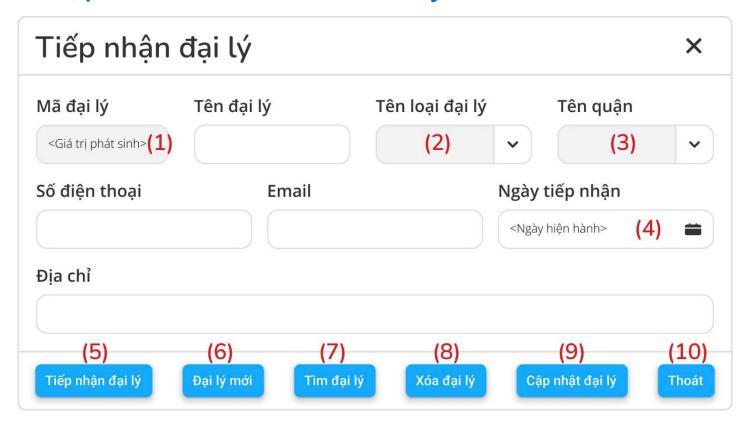
University of

Danh sách các xử lý

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
9	Cập nhật đại lý vừa tiếp nhận	Người người dùng nhấp vào nút Cập nhật đại lý	Xử lý phụ
10	Thoát	Người người dùng nhấp vào nút Thoát	Xử lý phụ

T University of HCM Information Technology

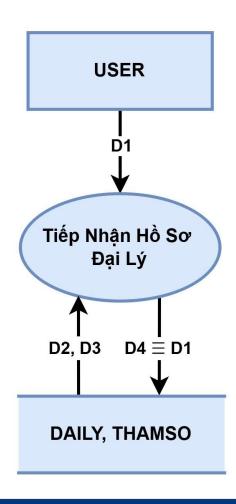
Bước 2: Lập danh sách các xử lý



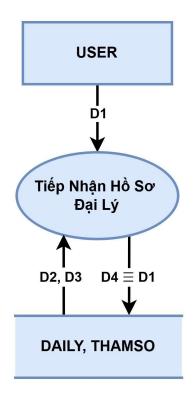
University of

STT	Tên xử lý	Điều kiện gọi thực hiện	Ý nghĩa
5	Tiếp nhận đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tiếp nhận đại lý	Xử lý phụ
6	Tiếp nhận đại lý mới	Người người dùng nhấp vào nút Đại lý mới	Xử lý phụ
7	Tìm đại lý	Người người dùng nhấp vào nút Tìm đại lý	Xử lý phụ

- Tên xử lý: Tiếp nhận đại lý
- Ý nghĩa: Xử lý chính trên màn hình Tiếp nhận đại lý.
- Điều kiện thực hiện: Khi người dùng nhấp vào nút Tiếp nhận đại lý.
- Sơ đồ luồng dữ liệu:
 - + Hình vẽ:



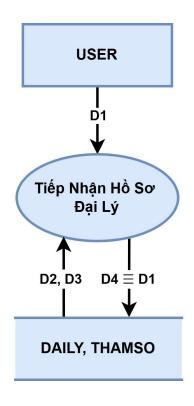
+ Hình vẽ:



+ Các luồng dữ liệu

- D1: Tên, Điện thoại, Địa chỉ, Email, Mã loại đại lý, Mã quận, Ngày tiếp nhận.
- D2: Danh sách các đại lý theo "Mã Quận" của D1.
- D3: Số lượng đại lý tối đa trong quận.
- D4: D1.

+ Hình vẽ:



+ Thuật toán:

Bước 01: Nhận D1 từ người dùng

- Bước 02: Đọc D2 từ DAILY.
- Bước 03: Đọc D3 từ THAMSO.
- Bước 04: Kiểm tra qui định số lượng đại lý tối đa trong quận dựa vào D2 và D3.
- Bước 05: Nếu không thỏa tất cả các điều kiện trên thì tới bước 11.
- Bước 06: Lưu D4≡D1 xuống DAILY.
- Bước 07: Kết thúc.



Chúc các bạn học tốt TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HCM

Nhóm UIT-Together TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang